	A	B	C	D	E	F	G	H	I	J
1	Trường	THPT HUỲNH VĂN NGHỆ								
2	Học kỳ	1								
3	Năm học	2025-2026								
4										
5	Thời khóa biểu lớp học 2 buổi									
6	Có giá trị từ ngày			05/01/2026						
7										
8	**Ngày**	**Tiết**	**10.1**	**10.2**	**10.3**	**10.4**	**10.5**	**10.6**	**10.7**	**10.8**
9	**Thứ 2**	**1**	Chào cờ - My	Chào cờ - N.Thanh	Chào cờ - Tập	Chào cờ - Hiền	Chào cờ - Linh	Chào cờ - D. Phong	Chào cờ - C. Thúy	Chào cờ - An (H)
10		**2**	Sinh hoạt - My	Sinh hoạt - N.Thanh	Sinh hoạt - Tập	Sinh hoạt - Hiền	Sinh hoạt - Linh	Sinh hoạt - D. Phong	Sinh hoạt - C. Thúy	Sinh hoạt - An (H)
11		**3**	Hóa - N.Thanh	Sinh - Mỹ Linh	Văn - Linh	Toán - Thi	Sử - Phùng	Anh - Khánh	Tin - C. Thúy	Toán - An (T)
12		**4**	Sinh - Nhung	Lí - K.Trang	Văn - Linh	Sử - Phùng	Địa - T. Thảo	Hóa - N.Thanh	Toán - B.Thảo	Sinh - Mỹ Linh
13		**5**								
14		**1**			TD - Tập		HĐTN - Nhi	Toán CĐ - Hồ	GDĐP - H.Nhung	Hóa CĐ - An (H)
15		**2**			TD - Tập	Hóa CĐ - Lai	Văn CĐ - Linh	Văn CĐ - My	Hóa CĐ - An (H)	GDĐP - Th. Hằng
16		**3**	Văn CĐ - My		Văn CĐ - Linh	TD - Tập	GDQP - Khiêm	Hóa CĐ - N.Thanh	GDQP - Thúy	Văn CĐ - Trang (V)
17		**4**	HĐTN - Nhi		GDĐP - H.Nhung	TD - Tập		GDQP - Khiêm		
18		**5**								
19	**Thứ 3**	**1**	Sử - Phùng	Hóa - N.Thanh	Lí - Loan	Văn - Uyên	Tin - Th.Trúc	Địa - T. Thảo	Địa - Chung	Sử - Hậu
20		**2**	Anh - Thành	Sử - Phùng	Sinh - Nhung	Văn - Uyên	Lí - Loan	Hóa - N.Thanh	Hóa - An (H)	Địa - Chung
21		**3**	Văn - My	Sinh - Mỹ Linh	Anh - Khánh	Địa - T. Thảo	Văn - Linh	Toán - Hồ	Lí - T.Phong	Anh - C.Vân
22		**4**	Văn - My	Hóa - N.Thanh	Hóa - An (H)	Hóa - Lai	Văn - Linh	Tin - Th.Trúc	Sử - Hậu	Anh - C.Vân
23		**5**								
24		**1**		Văn CĐ - Thơm				HĐTN - D. Phong	HĐTN - C. Thúy	
25		**2**	HĐTN - Nhi	GDĐP - H.Nhung		GDQP - Khiêm		HĐTN - D. Phong	HĐTN - C. Thúy	HĐTN - Thơm
26		**3**	GDĐP - H.Nhung			Toán CĐ - Thi			TD - T.Hòa	HĐTN - Thơm
27		**4**	GDQP - Khiêm			GDĐP - H.Nhung			TD - T.Hòa	Toán CĐ - Thi
28		**5**								
29	**Thứ 4**	**1**	Anh - Thành	Tin - Q.Trúc	Văn - Linh	Anh - Hiền	Hóa - An (H)	Anh - Khánh	Văn - Uyên	Anh - C.Vân
30		**2**	Tin - C. Thúy	Tin - Q.Trúc	Lí - Loan	Anh - Hiền	Văn - Linh	Anh - Khánh	Hóa - An (H)	GDKTPL - Th. Hằng
31		**3**	Toán - Lan	Văn - Thơm	Tin - C. Thúy	Văn - Uyên	Anh - Khánh	Lí - Loan	Anh - Thành	Hóa - An (H)
32		**4**	Hóa - N.Thanh	Văn - Thơm	Toán - B.Thảo	Lí - K.Trang	Anh - Khánh	Toán - Hồ	Tin - C. Thúy	Sinh - Mỹ Linh
33		**5**								
34		**1**					HĐTN - Nhi		Văn CĐ - Uyên	
35		**2**				Văn CĐ - Uyên	GDĐP - H.Nhung		Toán CĐ - B.Thảo	
36		**3**				HĐTN - Loan	Toán CĐ - B.Thảo			

	A	B	C	D	E	F	G	H	I	J
37		4				HĐTN - Loan	Hóa CĐ - N.Thanh			
38		5								
39		1	Toán - Lan	Anh - C.Vân	Tin - C. Thúy	Toán - Thi	Hóa - An (H)	Tin - Th.Trúc	Toán - B.Thảo	Địa - Chung
40		2	Toán - Lan	Văn - Thơm	Sinh - Nhung	Tin - Q.Trúc	Lí - Loan	Địa - T. Thảo	Lí - T.Phong	Hóa - An (H)
41		3	Tin - C. Thúy	Toán - Tuyền	Hóa - An (H)	Anh - Hiền	Toán - Lan	Văn - My	Toán - B.Thảo	Văn - Trang (V)
42		4	Anh - Thành	Toán - Tuyền	Toán - B.Thảo	Tin - Q.Trúc	Toán - Lan	Văn - My	Địa - Chung	Toán - An (T)
43	**Thứ 5**	5								
44		1						TD - D. Phong		
45		2		Toán CĐ - Tuyền	GDQP - Khiêm			TD - D. Phong		TD - Đức
46		3		TD - T.Hòa	HĐTN - Tập			GDĐP - H.Nhung		TD - Đức
47		4		TD - T.Hòa	HĐTN - Tập					GDQP - Thúy
48		5								
49		1	Sinh - Nhung	Toán - Tuyền	Anh - Khánh	Lí - K.Trang	Tin - Th.Trúc	Toán - Hồ	Anh - Thành	Toán - An (T)
50		2	Lí - T.Phong	Anh - C.Vân	Anh - Khánh	Toán - Thi	Địa - T. Thảo	Lí - Loan	Anh - Thành	GDKTPL - Th. Hằng
51		3	Văn - My	Anh - C.Vân	Toán - B.Thảo	Địa - T. Thảo	Anh - Khánh	Sử - Phùng	Văn - Uyên	Văn - Trang (V)
52		4	Lí - T.Phong	Lí - K.Trang	Sử - Phùng	Hóa - Lai	Toán - Lan	Văn - My	Văn - Uyên	Văn - Trang (V)
53		5								
54	**Thứ 6**	1	Lí CĐ - K.Trang	HĐTN - Q.Vinh						
55		2	Toán CĐ - B.Thảo	HĐTN - Q.Vinh						
56		3	TD - Tú	Lí CĐ - K.Trang	Toán CĐ - B.Thảo		TD - Đức			
57		4	TD - Tú	GDQP - Khiêm	Lí CĐ - K.Trang		TD - Đức			
58		5								
59		1								
60		2								
61		3								
62		4								
63		5								
64	**Thứ 7**	1								
65		2								
66		3								
67		4								
68		5								
69										

	K	L	M	N	O	P	Q	R	S
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8	**10.9**	**10.10**	**10.11**	**11.1**	**11.2**	**11.3**	**11.4**	**11.5**	**11.6**
9	Chào cờ - Tú	Chào cờ - Nhung	Chào cờ - Th. Hằng	Chào cờ - Lan	Chào cờ - Th..Mai	Chào cờ - An (T)	Chào cờ - Hồ	Chào cờ - Hiếu	Chào cờ - Sơn
10	Sinh hoạt - Tú	Sinh hoạt - Nhung	Sinh hoạt - Th. Hằng	Sinh hoạt - Lan	Sinh hoạt - Th..Mai	Sinh hoạt - An (T)	Sinh hoạt - Hồ	Sinh hoạt - Hiếu	Sinh hoạt - Sơn
11	GDKTPL - Th. Hằng	Sinh - Nhung	Địa - H.Nhung	Toán - Lan	Văn - Uyên	Hóa - Y.Trang	Văn - T. Nga	Toán - Dũng	Toán - B.Thảo
12	Địa - Chung	Địa - H.Nhung	Toán - An (T)	Toán - Lan	Văn - Uyên	Văn - My	Toán CĐ - Hồ	Địa - Lý	Văn - T. Nga
13					Toán - Loan (T)	Văn - My		Anh - Th..Mai	Văn - T. Nga
14		TD - Đức	GDĐP - Duyên	TD - Tú	GDQP - Thúy	GDĐP - My			GDĐP - Chung
15	Toán CĐ - Hồ	TD - Đức	Sinh CĐ - Nhung	GDĐP - Trang (V)	HĐTN - Nhi	HĐTN - An (T)	Hóa CĐ - N.Thanh	GDĐP - Chung	Sử - Thảo
16	GDĐP - Th. Hằng	Sinh CĐ - Nhung	Văn CĐ - Thanh		GDĐP - Chung	HĐTN - An (T)	GDĐP - H.Nhung	Sử - Hậu	Hóa CĐ - Hằng
17	Văn CĐ - Trang (V)		Toán CĐ - An (T)					Sử - Hậu	
18									
19	Anh - C.Vân	Sinh - Nhung	Anh - Khánh	Văn - Trang (V)	Sinh - Hò	Văn - My	Anh - Thành	Hóa - Y.Trang	Tin - M.Thu
20	Anh - C.Vân	Địa - H.Nhung	Sử - Hậu	Văn - Trang (V)	Tin - Th.Trúc	Văn CĐ - My	Tin - M.Thu	Toán - Dũng	Hóa - Hằng
21	Hóa - N.Thanh	Văn - Thanh	GDKTPL - Th. Hằng	Lí - Loan	Văn - Uyên	Sinh - Hò	Địa - Lý	Tin - M.Thu	Hóa - Hằng
22	Sinh - Hò	Văn - Thanh	Địa - H.Nhung	Hóa - Hằng	Văn CĐ - Uyên	Lí - Loan	Tin - M.Thu	Văn - T. Nga	Địa - Lý
23				Tin - Th.Trúc			Lí - Loan		
24		Văn CĐ - Thanh					Sử - Hậu		TD - Đức
25		HĐTN - Tập	HĐTN - Q.Vinh		TD - Đức		GDQP - Thúy		Sử - Thảo
26		HĐTN - Tập	HĐTN - Q.Vinh		HĐTN - Nhi	Sử - Hậu	TD - D. Phong		GDQP - Thúy
27			GDQP - Thúy		Sử - Hậu	Lí CĐ - Loan			
28									
29	Văn - Trang (V)	Toán - Loan (T)	Toán - An (T)	Toán - Lan	Tin - Th.Trúc	Sinh - Hò	Hóa - N.Thanh	Văn CĐ - T. Nga	Anh - Hà
30	Sinh - Hò	Toán - Loan (T)	Toán - An (T)	Văn - Trang (V)	Lí - Sơn	Tin - Th.Trúc	Hóa - N.Thanh	Toán - Dũng	Văn CĐ - T. Nga
31	Hóa - N.Thanh	Anh - Hiền	Văn - Thanh	Sinh - Vi	Anh - Th..Mai	Tin - Th.Trúc	Toán - Hồ	Toán CĐ - Dũng	Toán - B.Thảo
32	GDKTPL - Th. Hằng	Anh - Hiền	Văn - Thanh	Tin - Th.Trúc	Anh - Th..Mai	Hóa - Y.Trang	Anh - Thành	Lí - Hiếu	Lí - Sơn
33									
34		GDQP - Thúy		Sử - Hậu	Lí CĐ - Loan		TD - D. Phong	TD - Tập	TD - Đức
35		Toán CĐ - Loan (T)		Lí CĐ - Loan	TD - Đức		HĐTN - Trị	TD - Tập	HĐTN - Sơn
36	Hóa CĐ - N.Thanh	GDĐP - Uyên		TD - Tú	Sử - Hậu		HĐTN - Trị		HĐTN - Sơn

	K	L	M	N	O	P	Q	R	S
37	TD - Tú			HĐTN - Nhi			Sử - Hậu		
38									
39	Văn - Trang (V)	Anh - Hiền	Sinh - Nhung	Sinh - Vi	Toán CĐ - Loan (T)	Toán - An (T)	Lí - Loan	Anh - Th..Mai	Tin - M.Thu
40	Văn - Trang (V)	Tin - C. Thúy	Văn - Thanh	Anh - Thành	Toán - Loan (T)	Toán - An (T)	Văn CĐ - T. Nga	Anh - Th..Mai	Anh - Hà
41	Sử - Hậu	Văn - Thanh	Anh - Khánh	Hóa - Hằng	Hóa - Q.Anh	Anh - Hà	Anh - Thành	Tin - M.Thu	Địa - Lý
42	Toán - Hải	Sử - Hậu	Tin - C. Thúy	Văn CĐ - Trang (V)	Anh - Th..Mai	Lí - Loan	Địa - Lý	Văn - T. Nga	Lí - Sơn
43									
44	TD - Tú								
45	GDQP - Thúy								
46	HĐTN - Q.Vinh								
47	HĐTN - Q.Vinh								
48									
49	Anh - C.Vân	GDKTPL - Th. Hằng	Tin - C. Thúy	Lí - Loan	Toán - Loan (T)	Anh - Hà	Văn - T. Nga	Hóa - Y.Trang	Toán - B.Thảo
50	Toán - Hải	Tin - C. Thúy	Sinh - Nhung	Toán CĐ - Lan	Hóa - Q.Anh	Anh - Hà	Văn - T. Nga	Địa - Lý	Toán CĐ - B.Thảo
51	Toán - Hải	Toán - Loan (T)	GDKTPL - Th. Hằng	Anh - Thành	Lí - Sơn	Toán - An (T)	Toán - Hồ	Lí - Hiếu	Văn - T. Nga
52	Địa - Chung	GDKTPL - Th. Hằng	Anh - Khánh	Anh - Thành	Sinh - Hò	Toán CĐ - An (T)	Toán - Hồ	Văn - T. Nga	Anh - Hà
53									
54				Sử - Hậu		GDQP - Thúy		HĐTN - Hiếu	
55				HĐTN - Nhi		TD - D. Phong		HĐTN - Hiếu	
56			TD - T.Hòa	GDQP - Thúy		TD - D. Phong		Hóa CĐ - Y.Trang	
57			TD - T.Hòa			Sử - Hậu		GDQP - Thúy	
58									
59									
60									
61									
62									
63									
64									
65									
66									
67									
68									
69									

	T	U	V	W	X	Y	Z	AA	AB
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8	**11.7**	**11.8**	**11.9**	**11.10**	**11.11**	**11.12**	**12.1**	**12.2**	**12.3**
9	Chào cờ - Y.Trang	Chào cờ - Loan (T)	Chào cờ - V.Vinh	Chào cờ - Khánh	Chào cờ - Hò	Chào cờ - Vi	Chào cờ - Mỹ Linh	Chào cờ - K.Trang	Chào cờ - Tuyền
10	Sinh hoạt - Y.Trang	Sinh hoạt - Loan (T)	Sinh hoạt - V.Vinh	Sinh hoạt - Khánh	Sinh hoạt - Hò	Sinh hoạt - Vi	Sinh hoạt - Mỹ Linh	Sinh hoạt - K.Trang	Sinh hoạt - Tuyền
11	GDKTPL - Hương	Địa - Lý	Văn - V.Vinh	Địa - T. Thảo	Anh - Th..Mai	Toán CĐ - Hồ	Lí - Sơn	GDĐP - Trị	Lí - Hiếu
12	Văn CĐ - Duyên	Toán - Loan (T)	Văn - V.Vinh	Anh - Khánh	Sinh - Hò	Sinh - Vi	Anh - Hiền	Toán - Dũng	Anh - Hà
13	Văn - Duyên	Văn CĐ - Uyên	GDKTPL - Hương	Văn - V.Vinh	Địa - T. Thảo	Anh - Quyên	Sinh - Mỹ Linh	Toán CĐ - Dũng	Toán - Tuyền
14	Sử - Hậu	TD - T.Hòa		Sử CĐ - Phùng		GDQP - Khiêm		Tin - Q.Trúc	
15	Sử - Hậu	TD - T.Hòa		GDĐP - T. Nga		GDĐP - H.Nhung		Văn CĐ - Thơm	
16	Địa CĐ - T. Thảo	Sử CĐ - Phùng		HĐTN - Nhi		Sử - Thảo		TD - T.Hòa	
17		GDQP - Thúy		Sử - Phùng		TD - Tú		TD - T.Hòa	
18									
19	Văn - Duyên	Địa - Lý	Văn - V.Vinh	GDKTPL - Hương	Hóa - Hằng	Sinh - Vi	Văn - Thanh	Sinh - Mỹ Linh	Sử - Thảo
20	Văn - Duyên	GDKTPL - Hương	Địa - T. Thảo	Văn - V.Vinh	Toán CĐ - N.Hòa	Văn CĐ - T. Nga	Văn - Thanh	Văn - Thơm	Sinh - Vi
21	Toán - N.Hòa	Anh - Thành	Tin - Th.Trúc	Văn - V.Vinh	Văn CĐ - Trang (V)	Văn - T. Nga	Toán - Hải	Văn - Thơm	Sử - Thảo
22	Hóa - Y.Trang	Anh - Thành	Địa - T. Thảo	Anh - Khánh	Toán - N.Hòa	Toán - Hồ	Toán CĐ - Hải	Sử - Thảo	Văn - V.Vinh
23									
24	GDQP - Thúy	Sử - Phùng	TD - T.Hòa		GDQP - Khiêm				
25	GDĐP - T.Tài	Sử - Phùng	TD - T.Hòa		Sử - Hậu	TD - Tú	Văn CĐ - Thanh		Văn CĐ - V.Vinh
26	TD - Đức	GDĐP - T.Tài	Sử - Phùng	GDQP - Khiêm	TD - Tú	Sử - Thảo	Tin - M.Thu		Tin - Q.Trúc
27	TD - Đức			HĐTN - Nhi	TD - Tú		Tin - M.Thu		Tin - Q.Trúc
28									
29	Anh - Quyên	Lí - Hiếu	Toán - B.Thảo	Toán CĐ - Dũng	Anh - Th..Mai	Toán - Hồ	Lí - Sơn	Hóa - Hằng	GDĐP - Trị
30	Anh - Quyên	Lí - Hiếu	Toán - B.Thảo	Toán - Lan		Toán - Hồ	Hóa - Hằng	Sinh - Mỹ Linh	Toán CĐ - Tuyền
31	Toán - N.Hòa	Toán - Loan (T)	Lí - Sơn	Lí - Hiếu	CNCN - Trị	Văn - T. Nga	Sinh - Mỹ Linh	Lí - K.Trang	Anh - Hà
32	Toán CĐ - N.Hòa	Văn - Uyên	Anh - Quyên	Toán - Lan	Văn - Trang (V)	Văn - T. Nga	GDĐP - Trị	Toán - Dũng	Toán - Tuyền
33									
34						HĐTN - Vi	HĐTN - Mỹ Linh		HĐTN - Thành
35			HĐTN - Nhi		Sử - Hậu	Sinh CĐ - Vi	HĐTN - Mỹ Linh	HĐTN - K.Trang	HĐTN - Thành
36			HĐTN - Nhi		GDĐP - H.Nhung	HĐTN - Vi	Lí CĐ - T.Phong	HĐTN - K.Trang	TD - Đức

	T	U	V	W	X	Y	Z	AA	AB
37			GDĐP - H.Nhung		Sinh CĐ - Vi		GDQP - Khiêm	Tin - Q.Trúc	TD - Đức
38									
39	Địa - T. Thảo	Anh - Thành	GDKTPL - Hương	Anh - Khánh	Toán - N.Hòa	CNCN - P.Thảo	Sử - Thảo	Hóa - Hằng	Văn - V.Vinh
40	Anh - Quyên	Tin - Th.Trúc	Toán - B.Thảo	GDKTPL - Hương	Toán - N.Hòa	CNCN - P.Thảo	Sử - Thảo	Anh - Hiền	Văn - V.Vinh
41	Toán - N.Hòa	GDKTPL - Hương	Anh - Quyên	Văn CĐ - V.Vinh	Anh - Th..Mai	Địa - T. Thảo	Toán - Hải	Toán - Dũng	Sinh - Vi
42	GDKTPL - Hương	Toán CĐ - Loan (T)	Văn CĐ - V.Vinh	Tin - Th.Trúc	Địa - T. Thảo	Hóa - Q.Anh	Văn - Thanh	Văn - Thơm	Anh - Hà
43					CNCN - Trị	Địa - T. Thảo			
44									
45									
46									
47									
48									
49	CNCN - P.Thảo	Văn - Uyên	Lí - Sơn	Địa - T. Thảo	Văn - Trang (V)	Anh - Quyên	Toán - Hải	Anh - Hiền	Hóa - Hằng
50	CNCN - P.Thảo	Văn - Uyên	Toán CĐ - Loan (T)	Tin - Th.Trúc	Văn - Trang (V)	Anh - Quyên	Hóa - Hằng	Anh - Hiền	Lí - Hiếu
51	Hóa - Y.Trang	Tin - Th.Trúc	Anh - Quyên	Toán - Lan	Sinh - Hò	Hóa - Q.Anh	Anh - Hiền	Lí - K.Trang	Hóa - Hằng
52	Địa - T. Thảo	Toán - Loan (T)	Tin - Th.Trúc	Lí - Hiếu	Hóa - Hằng		Anh - Hiền	Sử - Thảo	Toán - Tuyền
53									
54			Sử CĐ - Phùng	TD - T.Hòa	HĐTN - Hò		TD - Đức	Lí CĐ - T.Phong	GDQP - Khiêm
55			Sử - Phùng	TD - T.Hòa	HĐTN - Hò		TD - Đức	GDQP - Khiêm	Lí CĐ - T.Phong
56	HĐTN - Nhi	HĐTN - Hiếu	GDQP - Khiêm	Sử - Phùng					
57	HĐTN - Nhi	HĐTN - Hiếu							
58									
59									
60									
61									
62									
63									
64									
65									
66									
67									
68									
69									

	AC	AD	AE	AF	AG	AH	AI	AJ	AK
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8	**12.4**	**12.5**	**12.6**	**12.7**	**12.8**	**12.9**	**12.10**	**V-T1**	**V-T2**
9	Chào cờ - N.Hòa	Chào cờ - Lai	Chào cờ - Hà	Chào cờ - Hương	Chào cờ - Dũng	Chào cờ - Duyên	Chào cờ - Thi	Chào cờ	Chào cờ
10	Sinh hoạt - N.Hòa	Sinh hoạt - Lai	Sinh hoạt - Hà	Sinh hoạt - Hương	Sinh hoạt - Dũng	Sinh hoạt - Duyên	Sinh hoạt - Thi		
11	Toán CĐ - N.Hòa	Lí - K.Trang	Anh - Hà	Toán CĐ - Tuyền	Địa - Chung	Văn - Duyên	Anh - Quyên		
12	GDĐP - Trị	Toán CĐ - Thi	Văn - Thơm	GDKTPL - Hương	Anh - Th..Mai	Toán CĐ - N.Hòa	Anh - Quyên		
13	Toán - N.Hòa	Địa - Lý	Văn - Thơm	GDĐP - Trị	Lí - Hiếu	Địa - Chung	Toán - Thi		
14	Hóa CĐ - Lai		HĐTN - Q.Vinh	Văn CĐ - Linh	Văn CĐ - Thanh		CNCN - P.Thảo		
15	Tin - Q.Trúc	TD - D. Phong	HĐTN - Q.Vinh	CNNN - Trị	GDQP - Thúy	TD - Tú	CNCN - P.Thảo		
16	Tin - Q.Trúc	Văn CĐ - Duyên	Văn CĐ - Thơm	CNNN - Trị	TD - D. Phong	TD - Tú	HĐTN - Q.Vinh		
17	TD - Đức	Hóa CĐ - Lai		Địa CĐ - Lý		Văn CĐ - Duyên	HĐTN - Q.Vinh		
18									
19	Toán - N.Hòa	Hóa - Lai	Lí - T.Phong	Văn - Linh	GDKTPL - Th. Hằng	Toán - Hải	Văn - B.Vân		
20	Văn - B.Vân	Sử - Thảo	Địa - Lý	Hóa - Y.Trang	GDKTPL - Th. Hằng	Lí - T.Phong	Sử - Phước		
21	Văn - B.Vân	Văn - Duyên	Hóa - Y.Trang	GDKTPL - Hương	Toán - Dũng	Địa - Chung	Hóa - Lai		
22	Lí - Sơn	Văn - Duyên	Văn - Thơm	Sử - Phước	Toán - Dũng	GDKTPL - Th. Hằng	Văn - B.Vân		
23									
24		Tin - Q.Trúc							
25		Tin - Q.Trúc							
26		HĐTN - B.Vân							
27		HĐTN - B.Vân							
28									
29	Toán - N.Hòa	Văn - Duyên	Lí - T.Phong	Toán - Tuyền	Văn - Thanh	GDKTPL - Th. Hằng	Toán - Thi		
30	Anh - C.Vân	Toán - Thi	Anh - Hà	Sử - Phước	Văn - Thanh	Anh - Th..Mai	GDĐP - Trị		
31	Hóa - Lai	Anh - Quyên	Hóa - Y.Trang	Văn - Linh	Sử - Phước	Văn - Duyên	Toán CĐ - Thi		
32	Anh - C.Vân	Hóa - Lai	Anh - Hà	Văn - Linh	Sử - Phước	Văn - Duyên	Sinh - Vi		
33									
34		GDQP - Khiêm	TD - T.Hòa		Tin - M.Thu	HĐTN - Q.Vinh	TD - Tú		
35	GDQP - Khiêm	TD - D. Phong	TD - T.Hòa	GDQP - Thúy	Tin - M.Thu	HĐTN - Q.Vinh	TD - Tú		
36	HĐTN - Q.Vinh		Tin - M.Thu	HĐTN - Hương	TD - D. Phong	Sử CĐ - Phước	GDQP - Thúy		

	AC	AD	AE	AF	AG	AH	AI	AJ	AK
37	HĐTN - Q.Vinh		Tin - M.Thu	HĐTN - Hương	Sử CĐ - Phước	GDQP - Thúy			
38									
39	Văn - B.Vân	GDĐP - Trị	Địa - Lý	Toán - Tuyền	Văn - Thanh	Toán - Hải	Anh - Quyên		
40	Anh - C.Vân	Toán - Thi	GDĐP - Trị	Địa - Lý	Toán - Dũng	Toán - Hải	Địa - Chung		
41	Địa - Chung	Sử - Thảo	Toán - Thời	Anh - C.Vân	GDĐP - Trị	Lí - T.Phong	Văn - B.Vân		
42	Sử - Thảo	Anh - Quyên	Toán CĐ - Thời	Anh - C.Vân	Toán - Dũng	GDĐP - Trị	Sinh - Vi		
43									
44	TD - Đức			TD - T.Hòa	HĐTN - Q.Vinh		Văn CĐ - B.Vân		
45	Văn CĐ - B.Vân			TD - T.Hòa	HĐTN - Q.Vinh		Sinh CĐ - Vi		
46									
47									
48									
49	Địa - Chung	Toán - Thi	Sử - Thảo	Địa - Lý	Lí - Hiếu	Anh - Th..Mai	Hóa - Lai		
50	Hóa - Lai	Lí - K.Trang	Sử - Thảo	Hóa - Y.Trang	Địa - Chung	Anh - Th..Mai	Sử - Phước		
51	Sử - Thảo	Địa - Lý	Toán - Thời	Toán - Tuyền	Anh - Th..Mai	Sử - Phước	Địa - Chung		
52	Lí - Sơn	Anh - Quyên	Toán - Thời	Anh - C.Vân	Anh - Th..Mai	Sử - Phước	Toán - Thi		
53									
54			Hóa CĐ - Y.Trang			Tin - M.Thu			
55			GDQP - Thúy			Tin - M.Thu			
56									
57									
58									
59									
60									
61									
62									
63									
64									
65									
66									
67									
68									
69									

	AL	AM	AN	AO	AP	AQ	AR	AS	AT
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8	**V-T3**	**V-T4**	**V-T5**	**V-T6**	**V-T7**	**V-T8**	**V-T9**	**A1**	**A2**
9	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
10									
11									
12									
13									
14									
15									
16									
17									
18									
19									
20									
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									
29									
30									
31									
32									
33									
34									
35									
36									

	AL	AM	AN	AO	AP	AQ	AR	AS	AT
37									
38									
39									
40									
41									
42									
43									
44									
45									
46									
47									
48									
49									
50									
51									
52									
53									
54									
55									
56									
57									
58									
59									
60									
61									
62									
63									
64									
65									
66									
67									
68									
69									

	AU	AV	AW	AX	AY	AZ	BA	BB	BC
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8	**A3**	**A4**	**A5**	**L1**	**L2**	**L3**	**L4**	**L5**	**H1**
9	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
10									
11									
12									
13									
14									
15									
16									
17									
18									
19									
20									
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									
29									
30									
31									
32									
33									
34									
35									
36									

	AU	AV	AW	AX	AY	AZ	BA	BB	BC
37									
38									
39									
40									
41									
42									
43									
44									
45									
46									
47									
48									
49									
50									
51									
52									
53									
54									
55									
56									
57									
58									
59									
60									
61									
62									
63									
64									
65									
66									
67									
68									
69									

	BD	BE	BF	BG	BH	BI	BJ	BK	BL
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8	**H2**	**H3**	**S1**	**S2**	**S3**	**D1**	**D2**	**GD**	**SINH**
9	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
10									
11									
12									
13									
14									
15									
16									
17									
18									
19									
20									
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									
29									
30									
31									
32									
33									
34									
35									
36									

	BD	BE	BF	BG	BH	BI	BJ	BK	BL
37									
38									
39									
40									
41									
42									
43									
44									
45									
46									
47									
48									
49									
50									
51									
52									
53									
54									
55									
56									
57									
58									
59									
60									
61									
62									
63									
64									
65									
66									
67									
68									
69									

	BM	BN	BO	BP	BQ	BR	BS	BT	BU
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8	**T-BDHSG**	**V-BDHSG**	**A-BDHSG**	**L-BDHSG**	**H-BDHSG**	**SI-BDHSG**	**TI-BDHSG**	**S-BDHSG**	**Đ-BDHSG**
9	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
10									
11									
12									
13									
14									
15									
16									
17									
18									
19									
20									
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									
29									
30									
31									
32									
33									
34									
35									
36									

	BM	BN	BO	BP	BQ	BR	BS	BT	BU
37									
38									
39									
40									
41									
42									
43									
44									
45									
46	Toán HSG 12 - Hải			Lí HSG 12 - T.Phong		Sinh HSG 12 - Mỹ Linh	Tin HSG 12 - M.Thu		
47	Toán HSG 12 - Hải			Lí HSG 12 - T.Phong		Sinh HSG 12 - Mỹ Linh	Tin HSG 12 - M.Thu		
48									
49									
50									
51									
52									
53									
54									
55									
56									
57									
58									
59									
60									
61									
62									
63									
64									
65									
66									
67									
68									
69									

	BV	BW	BX	BY	BZ	CA
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8	**GD-BDHSG**	**MOS1**	**MOS2**	**MOS3**	**MOS4**	**MOS5**
9	Chào cờ					
10						
11						
12						
13						
14						
15						
16						
17						
18						
19						
20						
21						
22						
23						
24						
25						
26						
27						
28						
29						
30						
31						
32						
33				Tin QT - Q.Trúc		
34		Tin QT - Q.Trúc				
35		Tin QT - Q.Trúc				
36						

	BV	BW	BX	BY	BZ	CA
37						
38						
39						
40						
41						
42						
43				Tin QT - Q.Trúc		
44					Tin QT - M.Thu	
45					Tin QT - M.Thu	
46						
47						
48						
49						
50						
51						
52						
53						
54			Tin QT - Q.Trúc			
55			Tin QT - Q.Trúc			
56						Tin QT - M.Thu
57						Tin QT - M.Thu
58						
59						
60						
61						
62						
63						
64						
65						
66						
67						
68						
69						